

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang,
giai đoạn 2021 - 2025

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền và triển khai kịp thời, hiệu quả của các cấp, các ngành cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, sự nỗ lực, phấn đấu của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nên chất lượng giáo dục, đào tạo có nhiều tiến bộ: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông và tương đương đạt trên 75%, tỷ lệ chuyển lớp, chuyển cấp trên 98%. Vận động và duy trì tốt tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường; giữ vững và nâng chuẩn về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo được nâng lên với 67,51% nhà giáo đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019. Cơ sở vật chất trường lớp được quan tâm đầu tư xây dựng, tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học đạt 61,03%, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 41,3%. Tuy nhiên, so với các tỉnh trong khu vực và cả nước, giáo dục và đào tạo Hà Giang luôn trong nhóm có trình độ phát triển thấp nhất, cụ thể: Chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp; phương pháp giáo dục chậm đổi mới; việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả thiếu thực chất, còn biểu hiện bệnh thành tích; một bộ phận cán bộ, giáo viên yếu về chuyên môn nghiệp vụ, cá biệt có trường hợp suy thoái về phẩm chất, đạo đức, vi phạm pháp luật. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu nhiều so với nhu cầu.

Nguyên nhân của những hạn chế là do điều kiện tự nhiên không thuận lợi, giao thông đi lại khó khăn, dân cư không tập trung, xuất phát điểm về kinh tế - xã hội của tỉnh thấp, nguồn lực đầu tư cho giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu; nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn hạn chế; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm công vụ của một bộ phận nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục còn yếu, năng lực tổ chức thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Giang nằm trong tổng thể chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của cả nước; phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Tập trung huy động tổng hợp các nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo: đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; kiện toàn đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng hệ thống giáo dục của tỉnh đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả; đa dạng hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, suốt đời của nhân dân, hướng tới “xã hội học tập”. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vững vàng về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đi đôi với đẩy mạnh giáo dục chất lượng cao, coi trọng giáo dục văn hóa, truyền thống, lịch sử, kỹ năng sống, giáo dục xóa bỏ phong tục lạc hậu, hủ tục từ các cấp học; quan tâm nâng cao thể chất cho học sinh, ý thức chấp hành pháp luật,... nhằm phát triển toàn diện học sinh đáp ứng xu thế hội nhập, phát triển của đất nước. Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Phát huy hiệu quả Quỹ khuyến học khuyến tài của tỉnh và đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

(1) Tăng cường giáo dục lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức cho đội ngũ nhà giáo; phấn đấu 85% nhà giáo đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

(2) Rà soát, sắp xếp mạng lưới, quy mô trường, lớp đảm bảo khoa học, hiệu quả; tổ chức lại trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang và trường Trung cấp Y tế Hà Giang; thành lập trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông các huyện; phát triển nhóm, lớp tự thực mầm non, phổ thông ở những nơi có điều kiện; thu hút để thành lập và đi vào hoạt động 01 trường phổ thông tự thực.

(3) Phấn đấu xây dựng 60% trường đạt chuẩn quốc gia.

(4) Tăng tỷ lệ phòng học kiên cố cấp học: mầm non đạt 68,8%, tiểu học đạt 67,6%, trung học cơ sở đạt 99%, trung học phổ thông đạt 99,68%.

(5) Trên 95% trẻ em hoàn thành chương trình giáo dục mầm non thành thạo tiếng Việt; huy động trên 99,5% trẻ 5 tuổi đến trường; trên 99,6% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; trên 99% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; trên 60% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông; hằng năm có 98% học sinh chuyển lớp.

(6) Duy trì, giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1 (có 75% số xã đạt mức độ 2); phổ cập xóa mù chữ mức độ 1 (có 80% số xã đạt mức độ 2).

(7) Phần đầu đến 2025: có 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 35% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân; vai trò của người đứng đầu để phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo hướng bền vững

- Tiếp tục tổ chức triển khai, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục đào tạo của tỉnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo.

- Cấp ủy, chính quyền, các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục cụ thể hóa thành kế hoạch, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, đề ra giải pháp cụ thể, sát với thực tiễn để phát triển giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của các tầng lớp nhân dân

- Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, quy mô trường, lớp theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối, đảm bảo cân đối, hợp lý giữa quy mô và cơ cấu, giữa các loại hình, vùng miền, các cấp học và ngành nghề đào tạo. Tiếp tục phát triển các điểm trường mầm non đến tận các thôn, bản và chuyển học sinh tiểu học từ các điểm trường về trường chính. Thành lập phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Hà Giang trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm và Trường Trung cấp Y tế. Củng cố, phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; thành lập trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn các huyện.

- Khuyến khích hình thành, phát triển các cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở giáo dục tư thục; nghiên cứu thí điểm xây dựng trường học thông minh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức lại hoạt động các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, kết hợp với tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên; phát huy vai trò của tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể trong các cơ sở giáo dục

- Rà soát, đánh giá đội ngũ viên chức giáo dục để thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, thực hiện tuyển dụng, sắp xếp, bố trí (nhất là đội ngũ người địa phương) đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ theo Luật Giáo dục 2019 và yêu cầu nhiệm vụ.

- Đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Nhà giáo công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải biết, hiểu ngôn ngữ, văn hóa, phong tục địa phương.

- Chú trọng xây dựng tổ chức đảng và các đoàn thể trong trường học vững mạnh toàn diện; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với các tổ chức cơ sở đảng trong trường học.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung chương trình giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hình thức dạy và học; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển nội dung, chương trình giáo dục theo hướng tích hợp liên môn. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong dạy và học; xây dựng chương trình, tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục văn hoá, lịch sử địa phương, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong các cơ sở giáo dục.

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, khả năng vận dụng kiến thức trong giải quyết các vấn đề thực tiễn; tăng cường thí nghiệm, thực hành; dạy học 2 buổi/ngày và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học; thực hiện liên kết giữa doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hoạt động đào tạo, gắn lý thuyết với thực hành, lý luận với thực tiễn để nâng cao chất lượng học tập của học sinh, sinh viên.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục, đào tạo và trải nghiệm. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên.

- Đa dạng hoá hình thức tổ chức giáo dục nghề nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi đối tượng có nhu cầu được học tập.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động theo hướng toàn diện, thực chất, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến trong ngành giáo dục. Định kỳ tổ chức vinh danh các nhà giáo, học sinh tiêu biểu các cấp.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt việc phân cấp, công khai, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định, đánh giá; phát huy vai trò của hoạt động giám sát xã hội đối với công tác giáo dục, đào tạo. Quản lý tốt hoạt động dạy thêm, học thêm. Chấn chỉnh các hiện tượng thu, chi không đúng quy định.

6. Thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách của Trung ương; đồng thời nghiên cứu, ban hành chính sách để phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương

- Cụ thể hóa các chính sách, chế độ của Trung ương trên địa bàn đảm bảo hiệu quả.

- Nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, học sinh nghèo không thuộc đối tượng hưởng theo quy định của Trung ương; chính sách hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ trong các cơ sở giáo dục; quy định về mức học phí và các khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục.

- Nghiên cứu ban hành chính sách đầu tư phát triển các nhóm, lớp, trường tư thục mầm non, phổ thông ở những nơi có điều kiện.

- Nghiên cứu ban hành chính sách thu hút đào tạo, tuyển dụng đội ngũ viên chức giáo dục có chất lượng trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục

- Tăng cường đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên; trang bị thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại trên cơ sở lồng ghép các nguồn lực của Trung ương và địa phương. Trước mắt, tập trung ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non.

- Huy động, thu hút mọi nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo, sự hỗ trợ, đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, ... các chương trình hỗ trợ học đường.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời điều chỉnh kế hoạch, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết; định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, ban hành chính sách đảm bảo nguồn lực, phù hợp với điều kiện thực tiễn đẩy mạnh phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết; tích cực vận động, huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được quán triệt đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các ban đảng Trung ương (*báo cáo*),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Đặng Quốc Khánh